

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại
trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Thông tư liên tịch 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-TTg, ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 41/TTr-SNN, ngày 21 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030 (có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Chính, Giám đốc kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Như Điều 3;
- Cục Thú y;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, *Mạnh KT*, 02 bản.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Bảo vệ sức khỏe và tính mạng con người, không chế bệnh Đại trên động vật, tiến tới loại trừ bệnh Đại trên người.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng, chống bệnh Đại ở động vật

- Quản lý được 70% số hộ nuôi chó, mèo và số chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022-2025; trên 90% trong giai đoạn 2026-2030.

- Tiêm vắc xin Đại cho 70% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022-2025 và 80% trong giai đoạn 2026-2030.

- Giám sát được 70% chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại trong giai đoạn 2022-2025 và trên 90% trong giai đoạn 2026-2030.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh Đại ở người

- 100% các huyện, thành phố có điểm tiêm vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

- 100% các huyện, thành phố thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức về bệnh Đại ở cộng đồng, trường học.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh Đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- 95% số người bị phơi nhiễm với bệnh Đại được tư vấn, điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

- Đến năm 2025, không còn huyện, thành phố có nguy cơ cao về bệnh Đại trên người; đến 2027 không còn huyện, thành phố có nguy cơ trung bình về bệnh Đại trên người.

- Đến năm 2025, giảm 70% số người bị tử vong vì bệnh Đại so với giai đoạn 2017-2021, xem giai đoạn này mắc bao nhiêu và phần đầu không còn người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Quản lý đàn chó, mèo

1.1. Chủ nuôi chó, mèo:

- Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm đăng ký, khai báo nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã;
- Cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình;
- Chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt đi phòng cắn người;
- Nếu để chó, mèo thả rông cắn người thì phải chi trả những chi phí liên quan theo quy định;
- Từng bước áp dụng việc đánh dấu để nhận diện (*đeo vòng cổ*) cho chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

1.2. UBND các huyện, thành phố

- Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó hoặc sổ quản lý chó, mèo;
- Cập nhật số liệu nuôi tại địa phương trên Hệ thống báo cáo trực tuyến quản lý chó, mèo. Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm, báo cáo cập nhật số liệu các hộ nuôi và tổng đàn chó, mèo chi tiết đến cấp xã.
- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo, không tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

1.3. UBND các xã, phường, thị trấn

- UBND cấp xã chỉ đạo tổ trưởng, trưởng bản... (*sau đây gọi chung là trưởng khu dân cư*) trực tiếp quản lý việc nuôi chó, lập sổ ghi chép từng hộ nuôi chó và tổng số chó trong khu; thực hiện thống kê, cập nhật số lượng chó nuôi trước các đợt tiêm phòng hằng năm.
- Yêu cầu chủ nuôi chó khai báo việc nuôi chó với trưởng khu hoặc UBND cấp xã và thực hiện quy định về phòng, chống bệnh Đại.
- UBND cấp xã quy định cụ thể việc bắt giữ chó thả rông ở nơi công cộng thuộc địa bàn quản lý; thành lập các đội chuyên trách để bắt chó thả rông và tổ chức các đợt bắt chó thả rông; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định tại Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo

2.1. Yêu cầu chung về tiêm vắc xin Đại

- Đối tượng và phạm vi tiêm phòng: Toàn bộ đàn chó, mèo nuôi trong địa bàn; chó, mèo đã tiêm vắc xin Đại phải có giấy chứng nhận tiêm phòng.
- Thời điểm và tần suất: Hằng năm, ưu tiên tiêm vào trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè. Tổ chức tiêm vắc xin Đại cho trên 70% đàn chó, mèo đã hết thời gian miễn dịch, mới nuôi trong giai đoạn 2022-2025; tiêm vắc xin Đại cho

trên 80% đàn chó, mèo giai đoạn 2026-2030; thường xuyên rà soát, tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh. Đảm bảo mỗi con được tiêm 1 lần trong năm.

- Sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2.2. Tổ chức tiêm vắc xin Đại

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo trên phạm vi cấp tỉnh đồng loạt vào cùng một thời điểm; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng tham gia bắt chó, mèo để tiêm vắc xin Đại.

- UBND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí nguồn lực triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn quản lý.

- UBND cấp xã có trách nhiệm bố trí các lực lượng thống kê đàn chó, mèo nuôi; tuyên truyền, vận động chủ nuôi chó, mèo chủ động kinh phí tiêm vắc xin Đại; phối hợp với cơ quan thú y để triển khai tiêm vắc xin Đại đảm bảo đạt yêu cầu, phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát việc tiêm phòng và cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Đại, đánh giá kết quả tiêm phòng, thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc tại khu vực đã tổ chức tiêm phòng. Chỉ đạo tiêm bổ sung thường xuyên đối với số chó, mèo mới phát sinh hoặc đã tiêm phòng nhưng hết hiệu lực miễn dịch.

- Nhân viên thú y xã, thú y bản, những người có chứng chỉ hành nghề thú y, các cơ sở có đủ điều kiện hành nghề khám chữa bệnh cho chó, mèo thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo, cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng và báo cáo số liệu tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương theo quy định.

- Chủ nuôi chó, mèo chấp hành tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo nuôi. Nếu không chấp hành sẽ bị xử phạt vi phạm theo quy định của Chính phủ (Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 và Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 90/2017/NĐ-CP) và bị cưỡng chế tiêm phòng.

3. Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người

3.1. Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm

Tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào, phơi nhiễm, có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại nhưng chưa được tiêm vắc xin Đại phải được điều trị dự phòng.

3.2. Tổ chức điều trị dự phòng

Sở Y tế xây dựng kế hoạch về cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao phơi nhiễm bệnh Đại; kiện toàn, mở rộng số lượng điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại để phục vụ công tác điều trị dự phòng, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao, mỗi huyện, thành phố có ít nhất 01 điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư và nguồn nhân lực cho điều trị dự phòng; đảm bảo đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng

Dại đã được cấp phép sử dụng; hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch và các đối tượng đặc biệt khác do chính quyền địa phương quyết định.

4. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng, chống bệnh Dại

4.1. Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Dại, cách nhận biết người và động vật mắc bệnh Dại, nghi mắc bệnh Dại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh Dại ở người và động vật; chủ trương, chính sách và quy định về quản lý nuôi chó, mèo và tiêm vắc xin Dại cho chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Dại, xây dựng vùng an toàn bệnh Dại; xử lý vi phạm các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Dại cho chó, mèo, không tuân thủ các biện pháp phòng, chống bệnh Dại.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh Dại và các biện pháp phòng chống bệnh Dại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (thuốc nam, thuốc bắc) hoặc các loại thuốc khác không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh Dại khi bị chó, mèo cắn.

- Các nội dung và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh Dại, giai đoạn 2022-2030 với mục tiêu quan trọng không có người tử vong vì bệnh Dại vào năm 2030.

4.2. Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Truyền thông qua các Kế hoạch truyền hình, phát thanh của địa phương, bảng tin cộng đồng tại nơi đông người, các điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ y tế, thú y cơ sở; xây dựng, in ấn, phát miễn phí các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa nô, sách mỏng, sách sổ tay, poster...); truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Dại; phát động hưởng ứng và tổ chức mít tinh Ngày “Thế giới phòng chống bệnh Dại” vào ngày 28/9 hàng năm; tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện,...

- Xây dựng thông điệp truyền thông về phòng, chống bệnh Dại trên người và động vật; xây dựng bài tuyên truyền phát trên hệ thống loa truyền thanh huyện, xã; truyền thông qua mạng xã hội.

- Ngành Giáo dục chủ trì phối hợp với ngành Nông nghiệp - Y tế trong xây dựng nội dung truyền thông học đường về bệnh Đại để lồng ghép vào chương trình học ngoại khóa của các trường tiểu học và trung học cơ sở.

4.3. Thời điểm và tần suất tuyên truyền

Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt vào thời điểm trước mùa nắng nóng (mùa hè), trước thời điểm tổ chức tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo nhất là tại các khu vực đông dân cư và có nuôi nhiều chó, mèo, khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại, khu vực ổ dịch (có người tử vong do bệnh Đại).

5. Điều tra, ứng phó, xử lý ổ dịch Đại

Điều tra, xử lý ổ dịch bệnh Đại trên động vật và người có sự phối hợp của ngành Thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và y tế, cụ thể như sau:

5.1. Chủ nuôi chó, mèo

- Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin chính xác cho chính quyền địa phương, cán bộ thú y, y tế gần nhất khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do Đại; cách ly theo dõi động vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh Đại, tiêu hủy động vật mắc bệnh Đại theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương;

- Nghiêm cấm mua bán, giết mổ, sử dụng sản phẩm động vật nghi mắc bệnh Đại; không vứt xác động vật ra môi trường;

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết do bệnh Đại.

5.2. Cơ quan thú y chủ trì, phối hợp với cơ quan y tế, chính quyền cơ sở

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh, Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Trung tâm Dịch vụ/Kỹ thuật Nông nghiệp có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn thực hiện tiêu hủy ngay động vật mắc bệnh; tiến hành điều tra ổ dịch và lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại;

- Thực hiện tiêm vắc xin Đại để phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại; theo dõi nuôi cách ly động vật nghi mắc Đại cần người theo quy định;

- Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định;

- Tham mưu cho UBND, các ban ngành chức năng có liên quan tổ chức triển khai phòng, chống bệnh Đại theo quy định;

- Lập biên bản vi phạm hành chính và trình cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh Đại; thông báo cho cơ quan y tế để giám sát, phòng chống bệnh Đại.

5.3. Cơ quan y tế chủ trì, phối hợp với cơ quan thú y, chính quyền cơ sở

Cơ quan y tế có trách nhiệm hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh Đại, mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền địa phương để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24 giờ) cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật; truyền thông, hướng dẫn người bị phơi nhiễm đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng, thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định hiện hành; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật.

5.4. UBND các cấp

- UBND các cấp có trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định;

- Lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông chính ra vào vùng dịch, vùng không chế để ngăn chặn không đưa chó, mèo ra ngoài vùng dịch; phối hợp, điều tra xác định hộ nuôi có chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại;

- Thành lập tổ giám sát, bắt và xử lý chó, mèo thả rông, chó, mèo chưa được tiêm vắc xin Đại trong vùng đang có ổ dịch Đại; đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn người, phương tiện tránh đi qua vùng dịch; phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài;

- Xử lý động vật mắc bệnh trong vùng dịch theo quy định; xử lý các trường hợp vi phạm hành chính theo quy định.

- Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh Đại, tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin Đại cho chó, mèo bảo đảm đạt 80% tổng đàn trở lên.

6. Giám sát bệnh Đại trên động vật

6.1. Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Chủ nuôi động vật có trách nhiệm thường xuyên theo dõi chó, mèo, nếu phát hiện động vật có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho chính quyền cơ sở, nhân viên thú y hoặc cơ quan thú y, y tế nơi gần nhất; thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Nhân viên thú y cấp xã, Trung tâm Dịch vụ/Kỹ thuật Nông nghiệp các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức kiểm tra ngay khi nhận được thông tin; tổ chức điều tra, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm, xử lý các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; tổ chức các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

6.2. Giám sát lưu hành vi rút và giám sát sau tiêm phòng (giám sát chủ động)

Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật và Kế hoạch phòng chống bệnh Đại được phê duyệt, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tham mưu xây dựng kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí tổ chức triển khai giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại ở động vật; kết quả giám sát có thể sử dụng để đánh giá cơ sở, vùng an toàn bệnh Đại trên động vật.

6.3. Tập huấn nâng cao năng lực giám sát (Cơ quan thú y các cấp)

- Tập huấn các nội dung về quản lý đàn chó, mèo; kỹ năng bắt, xử lý chó, mèo thả rông.

- Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn trong và sau khi tiêm vắc xin Đại; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu động vật nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại trên động vật, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, để tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo;

- Phối hợp liên ngành y tế trong việc giám sát, lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; kỹ năng truyền thông nguy cơ, truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Đại

7. Giám sát bệnh Đại trên người

7.1. Giám sát người bị phơi nhiễm đi tiêm vắc xin phòng Đại

- Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh Đại sau phơi nhiễm; trường hợp nhiều người bị chó, mèo cắn và có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho cơ quan thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Kế hoạch quốc gia phòng chống bệnh Đại trên người.

- Hàng năm, Sở Y tế căn cứ tình hình thực tế tiêm điều trị dự phòng của địa phương, vùng có báo cáo ca tử vong về bệnh Đại để xây dựng kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí triển khai giám sát tiêm phòng vắc xin cho người bị phơi nhiễm bệnh Đại do bị động vật cắn.

7.2. Giám sát bệnh nhân tử vong để phát hiện sự lưu hành của vi rút Đại

- Cán bộ y tế có trách nhiệm tổ chức điều tra trong vòng 24h khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân có biểu hiện lâm sàng của bệnh Đại gửi đến Viện Vệ sinh Dịch tễ/Pasteur để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút Đại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do Đại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y điều tra xử lý ổ dịch Đại trên đàn chó, mèo tại địa phương (nếu có).

7.3. Nâng cao năng lực giám sát bệnh Đại trên người

- Tập huấn các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin Đại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng Đại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, tiêm phòng vắc xin Đại cho người có nguy cơ cao, xử trí vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp liên ngành thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh Đại trên động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh Đại.

8. Kiểm soát vận chuyển chó, mèo

Tổ chức theo dõi, giám sát, ngăn chặn, xử lý tiêu hủy chó, mèo sản phẩm chó, mèo nhập khẩu, vận chuyển trái phép vào địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển chó, mèo bất hợp pháp qua biên giới theo quy định; tổ chức kiểm soát vận chuyển chó, mèo trong nước theo quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút Đại đối với chó, mèo được vận chuyển.

9. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại

Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các huyện, thành phố đẩy mạnh việc tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn đối với bệnh Đại theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT, khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới (OIE).

10. Phối hợp nghiên cứu, hợp tác quốc tế

Phối hợp với các tổ chức trong nước, quốc tế, các nước thực hiện các chương trình, dự án hợp tác phòng, chống bệnh Đại.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách tỉnh

Ngân sách tỉnh đảm bảo các hoạt động của cơ quan cấp tỉnh, bao gồm: mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; hỗ trợ mua vắc xin Đại và tổ chức tiêm phòng; kinh phí chủ động, bị động lấy mẫu giám sát vi rút Đại, lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng và phí xét nghiệm; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy chó, mèo, tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thú y; thông tin, tuyên truyền; đào tạo tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống Đại ở cấp tỉnh; kinh phí mua hóa chất dự phòng, chống dịch. Năm 2022 thực hiện theo Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2021, các năm tiếp theo giai đoạn 2023-2030 hàng năm xây dựng vào dự toán chung của toàn ngành Nông nghiệp trên cơ sở Kế hoạch phòng chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Ngân sách huyện

Ngân sách huyện đảm bảo chi cho các hoạt động tại địa bàn quản lý, bao gồm: Tổ chức quản lý đàn chó, mèo tổ chức bắt, xử lý chó, mèo chạy rong, chó, mèo không đeo rọ mõm, không tiêm vắc xin Đại; hỗ trợ mua vắc xin, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo của địa phương đảm bảo đạt trên 70% tổng đàn trong giai đoạn 2022 - 2025 và trên 80% tổng đàn trong giai đoạn 2026 - 2030; tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; hỗ trợ chi trả công tiêu hủy chó, mèo mắc bệnh, công cho cán bộ y tế, thú y và các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; mua vật tư, dụng cụ, trang thiết bị triển khai Chương trình, các hoạt động thông tin tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, hội nghị tập huấn về phòng chống Đại; kinh phí xử lý ổ dịch bệnh động vật. Năm 2022 các huyện, thành phố chủ động sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, nguồn ngân sách huyện để triển khai thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh, các năm tiếp theo giai đoạn 2023-2030 hàng năm xây dựng vào dự toán chi ngân sách huyện gửi Sở Tài chính thẩm định trình HĐND, UBND tỉnh. Đồng thời lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và nguồn kinh phí tự nguyện đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

- Đối với chủ nuôi chó, mèo không được hỗ trợ, phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin Đại, giấy chứng nhận tiêm phòng và công tiêm phòng cho đàn chó, mèo theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương. Khi dịch bệnh xảy ra, chủ động tiêm vắc xin Đại, vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

- Tổ chức, cá nhân vận chuyển, buôn bán chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm bệnh Đại.

- Kinh phí do người bị chó, mèo cắn chi trả cho điều trị y tế dự phòng.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác

Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung của bản Kế hoạch này, các Sở, Ngành có liên quan cần xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế để tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trong giai đoạn từ năm 2022-2030. Cụ thể:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các Sở, Ngành liên quan chỉ đạo thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả.

1.2. Phối hợp xây dựng các tài liệu truyền thông về phòng chống bệnh Đại, giám sát, xử lý ổ dịch, tập huấn và đào tạo; tổ chức hội nghị, hội thảo, họp giao ban để đánh giá các hoạt động của Kế hoạch; tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

1.3. Duy trì thực hiện tốt chế độ phối hợp, chia sẻ thông tin, báo cáo tình hình bệnh Đại trên động vật với Sở Y tế theo quy định Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

1.4. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, các tổ chức quốc tế đề nghị hỗ trợ kỹ thuật, kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh.

1.5. Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Bộ Nông nghiệp và PTNT để có những điều chỉnh, bổ sung và hướng dẫn trong phòng, chống bệnh Đại.

1.6. Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

- Phối hợp tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại, giám sát bệnh Đại trên động vật; tổ chức phòng, chống bệnh Đại trên động vật, bảo đảm nguồn cung ứng vắc xin Đại cho động vật.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh Đại động vật lồng ghép vào Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật hằng năm.

- Hằng năm, chủ động tổ chức giám sát vi rút Đại; tổ chức điều tra, xác định nguyên nhân dịch bệnh; tổ chức giám sát sau tiêm phòng để xác định tỷ lệ chó, mèo có kháng thể bảo hộ đối với bệnh Đại; thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý tổng đàn, tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát trên chó, mèo.

2. Sở Y tế

2.1. Tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực y tế.

2.2. Tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên người; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên động vật.

2.3. Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan có liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh Đại.

2.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, giám sát các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động của phòng chống bệnh Đại trên người để phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

2.5. Xây dựng, ban hành các tài liệu chuyên môn kỹ thuật, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

2.6. Tổ chức, quản lý, chỉ đạo địa phương và đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động theo kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo đúng mục tiêu, đúng tiến độ; kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

2.7. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Y tế và các tổ chức quốc tế để đề nghị hỗ trợ kỹ thuật, kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh.

2.8. Duy trì thực hiện tốt chế độ phối hợp, chia sẻ thông tin dịch bệnh Đại trên người với sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT

2.9. Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí triển khai các nội dung của Kế hoạch về phòng chống bệnh Đại trên người

- Xây dựng kế hoạch về cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao bị phơi nhiễm với bệnh Đại.

3. Sở Nội vụ: Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y tại địa phương theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

4.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế, các Sở, Ngành và địa phương có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030.

4.2. Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống đài truyền thanh, truyền hình tổ chức công tác truyền thông nguy cơ dịch bệnh Đại, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân hiểu rõ sự nguy hiểm của bệnh Đại, chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống bệnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế tổ chức xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại; đưa nội dung tuyên truyền bệnh Đại vào các buổi học ngoại khoá nhằm nâng cao nhận thức về bệnh Đại cho học sinh trên địa bàn.

6. Sở Tài chính

6.1. Căn cứ quyết định giao kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng chống Đại trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030 của cấp có thẩm quyền, thực hiện thông báo, cấp phát dự toán chi cho các đơn vị đảm bảo đúng nội dung, chế độ, định mức.

6.2. Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và thực hiện thanh quyết toán theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn Luật.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế bố trí nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng, chống bệnh Đại và thực hiện Kế hoạch.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng chống bệnh Đại

9. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Công an tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh, Cục Quản lý thị trường

Chỉ đạo các bộ phận chức năng phối hợp với UBND các địa phương, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ chó, mèo nhập vào địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

10. Các Sở, Ban, Ngành, các Tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể liên quan

Theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2030.

11. UBND các huyện, thành phố

11.1. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn quản lý.

11.2. Chỉ đạo, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Đại theo quy định của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại chó, mèo và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác để phòng bệnh Đại cho động vật; tuyên truyền giáo dục pháp luật cho người dân tích cực tham gia phòng, chống bệnh Đại cho người và động vật.

11.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử phạt đối với chủ vật nuôi vi phạm các quy định về phòng, chống bệnh Đại và để chó, mèo cắn người.

11.4. Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình, tìm kiếm nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật để hỗ trợ công tác tiêm phòng vắc xin Đại và thực hiện các biện pháp phòng, chống Đại trên địa bàn, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, khu vực đông dân cư.

11.5. Hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

12. UBND xã, phường, thị trấn

12.1. Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó, mèo; bố trí lực lượng thống kê đàn chó, mèo trước mỗi đợt tiêm phòng.

12.2. Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

13. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nuôi động vật:

Tổ chức cá nhân nuôi động vật phải tuân thủ các quy định và hướng dẫn về phòng, chống bệnh Đại của cơ quan thú y trong việc quản lý, giám sát và xử lý ổ dịch Đại động vật, cụ thể:

13.1. Chủ nuôi chó, mèo phải khai báo việc nuôi chó, mèo cho trưởng khu dân cư hoặc UBND cấp xã.

13.2. Chủ nuôi phải thường xuyên xích, nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình để hạn chế chó cắn người. Khi đưa chó, mèo ra khỏi nhà phải được xích và đeo rọ mõm để phòng cắn người; nuôi chó, mèo phải đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường.

13.3. Chấp hành tiêm vắc xin phòng Đại chó, mèo và phải thanh toán các khoản chi phí quản lý đàn chó.

13.4. Theo dõi vật nuôi, khi phát hiện con vật có biểu hiện bất thường, chủ vật nuôi phải nhốt con vật để theo dõi vào báo cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất. Không được vận chuyển bán chó Đại, nghi Đại đi nơi khác để ngăn chặn sự lây lan dịch Đại trên diện rộng và gây bệnh Đại cho người.

13.5. Khi động vật đã xác định mắc bệnh Đại, chủ vật nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật. Thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng, cũi, dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải, các vật dụng đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh.

13.6. Chủ vật nuôi chó, mèo Đại hoặc nghi Đại cắn, cào người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

14. Tổ chức, cá nhân hành nghề khám, chữa bệnh chó, mèo

Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại, đánh dấu để nhận diện chó, mèo đã tiêm vắc xin, cấp sổ tiêm phòng và định kỳ hàng tháng báo cáo tổng hợp số liệu tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo đến cơ quan thú y địa phương; trong trường hợp khám và điều trị nếu phát hiện chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương để xử lý kịp thời.
